

Bản án số: 55/2019/HS-PT

Ngày 24 - 7 - 2019

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Đức Dương

*Các Thẩm phán:* Ông K'Tiêng và ông Nguyễn Văn Thuyên

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Tô Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2019/TLPT-HS ngày 24 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXPT-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Hồ Mạnh H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2019/HS-ST ngày 24-4-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil.

**Bị cáo có kháng cáo: Hồ Mạnh H**, sinh năm 1994 tại tỉnh Đắc Nông; nơi cư trú: Tổ Z, phường N, thị xã G, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: nam; con bà Hồ Thị N (mẹ nuôi), không biết họ tên bố đẻ; nhân thân: Ngày 06-5-2014 thực hiện hành vi phạm tội, Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2017/HS-ST ngày 08-11-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 28-5-2018; tại ngoại - Có mặt.

**Bị hại:** Bà Lê Thị X, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn W, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông - Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 29-5-2014, tại phòng trọ của Nguyễn Thanh T thuê (sau khu vực chợ Đ thuộc địa bàn xã Đ, huyện Đ) T cùng với Hồ Vĩnh S, Hồ

Mạnh H và Phan Tiến D rủ nhau đi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài, tất cả đồng ý. S mang theo một tuốc nơ vít, một kìm, một cái đục bằng kim loại đã chuẩn bị từ trước và điều khiển xe mô tô (*không xác định được loại xe hiệu gì, biển kiểm soát*) chở T, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Excel màu trắng, biển kiểm soát: 48F5-7471 chở D đi đến địa phận xã Đ, huyện Đ. Khi đến khu vực thôn W, xã Đ thì S, T, H và D phát hiện phía bên tay trái theo hướng đi có một căn nhà không có người ở nhà nên T đã phân công cho D và H đứng phía ngoài đường canh giới còn S và T trực tiếp đột nhập vào trong để trộm cắp tài sản. Lúc này, S và T đi bộ qua vườn cà phê, chui qua hàng rào dây kẽm gai để đi vòng ra phía sau nhà, S và T trèo lên cây để bám vào lan can, S dùng kìm cắt các thanh sắt bảo vệ của lan can phía sau nhà, T và S chui người vào bên trong mở cửa bếp đi vào trong nhà lục tìm tài sản và phát hiện phòng ngủ có 01 két sắt. Lúc này, T và S dùng đục sắt cạy bung cửa két sắt lấy tiền rồi tẩu thoát ra ngoài lan can phía sau nhà theo hướng đã đột nhập. Sau đó, S và T cùng với D và H đi về lại phòng trọ sau chợ Đ kiểm tra số tiền đếm được 80.000.000 đồng. Sau đó, S, T, D và H chia nhau mỗi người 20.000.000 đồng. Ngày 30-5-2014, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ tiến hành khám nghiệm hiện trường. Quá trình khám nghiệm hiện trường tại nhà bà Lê Thị X đã thu 01 dấu vết mẫu vân tay trên khung ảnh. Ngày 16-12-2016 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thanh T, Hồ Vĩnh S, Hồ Mạnh H và Phan Tiến D về tội trộm cắp tài sản (*trong một vụ án khác*), tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, Nguyễn Thanh T, Hồ Vĩnh S, Hồ Mạnh H và Phan Tiến D khai nhận hành vi đã cùng nhau đi trộm cắp tài sản của nhà bà Lê Thị X vào ngày 29-5-2014 tại thôn W, xã Đ, huyện Đ.

Kết luận giám định số: 05/GĐĐV-PC54 ngày 06-4-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ đã kết luận: Dấu vân tay in tại ô cửa phải trên chỉ bản số: 016, lập ngày 10-3-2018 tại Công an huyện Đ, mang tên: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ Z, phường N1, thị xã G, tỉnh Đắk Nông (*kí hiệu A1*) so với dấu vết đường vân phát hiện thu giữ tại vị trí ½ dưới mặt trước bên trái khung ảnh thu tại hiện trường vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 29-5-2014 tại thôn W, xã Đ, huyện Đ (*lưu tại phòng kỹ thuật hình sự*)(*ký hiệu M*) là dấu vân tay của cùng một người in ra.

Kết luận định giá tài sản số: 21/KL-HĐĐGTS ngày 15-5-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ đã kết luận: Thiệt hại của 01 két sắt là 2.800.000 đồng, 01 ổ khóa là 160.000 đồng, 05 đoạn sắt vuông rồng là 210.000 đồng, 01 miếng bẻ vỡ cánh cửa gỗ hương là 70.000 đồng và 01 miếng bẻ vỡ cánh cửa thông gió gỗ hương là 70.000 đồng. Tổng thiệt hại là 3.310.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2019/HS-ST ngày 24-4-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Hồ Mạnh H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hồ Mạnh H 02 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 06-5-2019, bị cáo Hồ Mạnh H kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồ Mạnh H thừa nhận hành vi phạm tội đã bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, rút kháng cáo kêu oan và thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng thêm điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai ban đầu của bị cáo tại cơ quan điều tra tại bút lục số 99 ngày 13-4-2017; lời khai của bị cáo Nguyễn Thanh T tại các bút lục số 134 ngày 13-4-2017 và 139 ngày 06-02-2017; lời khai của bị cáo Hồ Vĩnh S tại các bút lục 118 ngày 06-02-2017 và 123 ngày 15-4-2017; lời khai của bị cáo Phan Tiến D tại bút lục số 156 ngày 16-4-2017 và các chứng cứ khác đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2019/HS-ST ngày 24-4-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã kết án bị cáo Hồ Mạnh H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Mặc dù, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình cùng các đồng phạm khác, song tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thừa nhận, thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và giảm nhẹ một phần

hình phạt đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cũng như tương xứng với tính chất, vai trò của bị cáo so với các đồng phạm khác trong vụ án.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

**1.** Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Mạnh H, sửa bản án sơ thẩm về áp dụng pháp luật và hình phạt. Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Hồ Mạnh H 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

**2.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**3.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC (Vụ GDKTĐ);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- THAHS Công an tỉnh Đ;
- TAND huyện Đắk Mil;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- CQCSĐT Công an huyện Đắk Mil;
- THAHS Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Lương Đức Dương**